

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07- 6- 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Ngô Hoàng Bá**- Phó Chủ tịch MTTQ huyện Vĩnh Thạnh.
- Bà **Trần Thị Diễm Châu**– Nguyên cán bộ huyện Đoàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thạch**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tiến Lễ**- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXX- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Mộng Huyền**, sinh ngày 23/8/1984. Có mặt.
- Bị đơn:* Ông **Nguyễn Phúc Sương**, sinh ngày 16/6/1976. Có mặt.

Cùng địa chỉ: ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng Huyền trình bày: Bà và ông Nguyễn Phúc Sương do tự quen biết, cùng yêu thương và tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2005. Có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống đến năm 2012 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không hạnh phúc đến khoảng tháng 3/2022 thì sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân là về kinh tế do ông Sương có tính gia trưởng, không quan tâm chăm sóc vợ con, không lo làm ăn xây dựng gia đình, thường

xuyên đi nhậu với bạn bè về đến nhà thì đuổi đánh bà xúc phạm danh dự của bà, ghen tuông vô cớ, bà đã cho ông Sương rất nhiều cơ hội để nhìn nhận lại bản thân mà thay đổi nhưng đều không có kết quả. Trong thời gian ly thân, cả hai có gặp nhau nhưng không còn yêu thương quan tâm đến nhau, không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm nên nhận thấy không còn tình cảm với ông Sương nên bà xin được ly hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là cháu Nguyễn Phúc Nguyên Kha, sinh ngày 23/9/2006 và Nguyễn Phúc Gia Hưng, sinh ngày 25/01/2009. Từ khi ly thân cho đến nay hai cháu sống với ông Sương. Khi ly hôn, bà đồng ý giao các con cho ông Sương nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con nhưng nếu sau này ông Sương không nuôi dưỡng hay các con muốn sống với bà thì bà vẫn sẽ chăm sóc các con tốt. Về tài sản chung, riêng và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Phúc Sương trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về việc có đăng ký kết hôn, thời gian ly thân cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Nay bà Huyền yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý vì còn thương vợ thương con, việc bà Huyền muốn đơn phương xin ly hôn thì ông không ý kiến nhưng kêu ông ký tên đồng ý ly hôn thì ông không chấp nhận, ông rất mong muốn bà Huyền cho ông thêm cơ hội với thời gian 03 tháng để hàn gắn tình cảm. Thời gian sống ly thân ông cũng đã tìm nhiều cách để hàn gắn nhưng đều chưa có kết quả. Các con thì hiện đang sống với ông nên ông vẫn muốn tiếp tục nuôi các con và cũng không cần bà Huyền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và bị đơn không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Huyền được ly hôn với ông Sương. Về con chung: Giao hai con cho ông Sương tiếp tục nuôi dưỡng, bà Huyền không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Huyền yêu cầu ly hôn với ông Sương nên quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp ly hôn. Bị đơn ông Sương có nơi cư trú tại ấp Phụng Quới A, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về việc vắng mặt đương sự: các cháu Nguyễn Phúc Nguyên Kha, và Nguyễn Phúc Gia Hưng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Nên căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là có cơ sở.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huyền và ông Sương có đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Xét yêu cầu ly hôn của bà Huyền đối với ông Sương, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời trình bày của các đương sự thì cuộc sống của ông bà không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn thời gian dài từ năm 2012 cho đến sống ly thân từ tháng 3/2022 cho đến nay, nguyên do ông Sương không quan tâm đến vợ con, ông thường xuyên đi nhậu với bạn bè về nhà còn có hành vi đánh đập đuổi xô bà Huyền, công việc làm ăn của ông Sương không gặp thuận lợi dẫn đến kinh tế gia đình luôn gặp khó khăn dẫn đến cả hai bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi. Mặc dù, cả hai đã cho nhau nhiều cơ hội nhưng đến nay ông Sương vẫn không thay đổi. Từ khi ly thân cả hai tuy có gặp nhau nhưng cũng không có biện pháp hàn gắn tình cảm. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này thì cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Huyền được ly hôn với ông Sương theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình là có căn cứ.

[4] Về con chung: Bà Huyền và ông Sương có 02 con chung là cháu Nguyễn Phúc Nguyên Kha, sinh ngày 23/9/2006 và Nguyễn Phúc Gia Hưng, sinh ngày 25/01/2009. Từ khi ly thân đến nay hai cháu sống với ông Sương. Khi ly hôn, bà Huyền đồng ý giao con cho ông Sương nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con.

Xét về vấn đề nuôi con: Việc giao con cho ai nuôi phải xem xét quyền lợi mọi mặt của con, từ khi ly thân đến nay hai cháu Kha và Hưng do ông Sương trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay, bà Huyền và ông Sương đều thống nhất giao con chung cho ông Sương tiếp tục nuôi dưỡng. Vì vậy, để tạo điều kiện trong sinh hoạt và ổn định tâm lý cho hai cháu nên cần tiếp tục giao hai cháu cho ông Sương nuôi dưỡng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và Gia đình là phù hợp.

Xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Việc cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha mẹ, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét quá trình giải quyết vụ án ông Sương cho rằng ông có khả năng nuôi con nên không yêu cầu bà Huyền cấp dưỡng là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không buộc bà Huyền phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 là phù hợp.

[5] Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Các đương sự xác định không có, không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 9, 53, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng Huyền đối với bị đơn ông Nguyễn Phúc Sương.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Mộng Huyền được ly hôn với ông Nguyễn Phúc Sương.

2. Về con chung: Có 02 con chung. Giao cháu Nguyễn Phúc Nguyên Kha, sinh ngày 23/9/2006 và Nguyễn Phúc Gia Hưng, sinh ngày 25/01/2009 cho ông Nguyễn Phúc Sương tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Mộng Huyền không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Mộng Huyền có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người nuôi con.

3. Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mộng Huyền phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006650 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Công nhận bà Nguyễn Thị Mộng Huyền đã nộp và chi xong.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ánh Đào

